TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2019/QĐST-HNGĐ	*Tiên Lãng, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyễn đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 19XX; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn X, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Trần Văn V, sinh năm 19XX; ĐKNKTT: Thôn X, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần V Vĩnh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cả 02 con chung là Trần Quốc V, sinh ngày 14/9/2002 và Trần Thị Ngọc D, sinh ngày 28/12/2003 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến

khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận để chị Nguyễn Thị N chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0011397 ngày 04 tháng 01 năm 2019. Trả lại chị Nấn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- UBND xã Đ;
(ĐKKH năm 2002);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chỉnh